TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TU** **TỈNH LC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày: 26-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Quàng Thị Phương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Kiên
Bà Hoàng Thị Luyến

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC tham gia phiên toà: Ông La Văn Xôm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2023/TLST- HS ngày 09 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lù Văn Y;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06/5/1993 tại huyện TU,tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản L, xã MK, huyện TU,tỉnh LC; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lù Văn N, sinh năm 1971 và bà Lường Thị T, sinh năm 1976; Bị cáo có vợ là Đèo Thị T, sinh năm1990 và có 02 con; Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án, cụ thể: Ngày 03/9/2020, Lù Văn Y bị Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 34/2020/HSST; Bị cáo đã chấp hành xong bản án, hiện chưa được xóa án tích;

Nhân thân: Ngày 10/7/2019, Lù Văn Y bị Uỷ ban nhân dân xã MK, huyện TU, tỉnh LC áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Ngày 05/10/2019, Lù Văn Y bị Công an thị trấn TU, huyện TU xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi vi phạm

trong lĩnh vực an ninh trật tự. Hiện đã được xoá tiền sự.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 10 giờ 50 phút ngày 25/7/2023, tạm giam từ ngày 03/8/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh LC. *(Có mặt).*

- *Bị hại:* Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1985; Địa chỉ: Bản L, xã MK, huyện TU, tỉnh LC. *(Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).*

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Chu Văn O, sinh năm 1981; Địa chỉ: Bản L, xã MK, huyện TU, tỉnh LC. *(Vắng mặt không có lý do chính đáng).*

2. Anh Lò Văn TH, sinh năm 1989; Địa chỉ: Bản L, xã MK, huyện TU, tỉnh LC. *(Vắng mặt không có lý do chính đáng).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 25/7/2023, Lù Văn Y một mình đi bộ từ nhà tại bản L, xã MK, huyện TU đến bản Là 2, xã MK, huyện TU, tỉnh LC để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi qua nhà anh Hoàng Văn M (sinh năm 1985, trú tại bản Là 2, xã MK, huyện TU) Lù Văn Y thấy dưới gầm sàn nhà có 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu sơn đen, biển kiểm soát: 33P1-1432, xe có cắm chìa khoá ở ổ khoá. Quan sát trên nhà anh Hoàng Văn M không thấy ai, Lù Văn Y đi vào gầm sàn nhà, dắt xe mô tô ra đi ra ngoài, cách nhà anh Minh khoảng 50 mét, chuẩn bị nổ máy điều khiển để chiếm đoạt chiếc xe thì bị anh Chu Văn O (sinh năm 1981 và Lò Văn TH, sinh năm 1989 cùng trú tại bản Là 2, xã MK, huyện TU) phát hiện, bắt quả tang về hành vi trộm cắp tài sản vào hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày. Vật chứng thu giữ là 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu sơn đen, biển kiểm soát: 33P1-1432, kèm theo chìa khoá xe. Ngoài ra còn thu giữ của Lù Văn Y 01 áo sơ mi dài tay, màu xanh phía sau có chữ SƠN CN NHẬT BẢN PUSHIDO-KIUSIU, áo dính nhiều vết sơn vàng, trắng; 01 quần bò màu xanh; 01 mũ vải hình tròn có dây quai màu đen, mũ màu đen, xanh, vàng, có chữ magan taking.

Tại kết luận định giá tài sản số 13 ngày 28/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TU kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu sơn đen, biển kiểm soát: 33P1-1432 có trị giá 2.850.000 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu sơn đen, biển kiểm soát: 33P1-1432 , kèm theo chìa khoá xe, quá trình điều tra, xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Hoàng Văn M. Ngày

28/8/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho anh Hoàng Văn M. Các vật chứng còn lại là 01 áo sơ mi dài tay màu xanh phía sau có chữa SƠN CN NHẬT BẢN PUSHIDO-KIUSIU, áo dính nhiều vết sơn vàng, trắng; 01 quần bò màu xanh; 01 mũ vải hình tròn có dây quai màu đen, mũ màu đen, xanh, vàng, có chữ magan taking hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Hoàng Văn M đã nhận lại tài sản do Lù Văn Y trộm cắp và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không phải giải quyết.

Bản cáo trạng số 148/CT-VKS ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tỉnh LC truy tố bị cáo Lù Văn Y về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lù Văn Y từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2023.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Lù Văn Y 01 áo sơ mi dài tay màu xanh phía sau có chữa SƠN CN NHẬT BẢN PUSHIDO-KIUSIU, áo dính nhiều vết sơn vàng, trắng; 01 quần bò màu xanh; 01 mũ vải hình tròn có dây quai màu đen, mũ màu đen, xanh, vàng, có chữ magan taking không trực tiếp liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Hoàng Văn M không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lù Văn Y đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nhất trí và không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lù Văn Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Lù Văn Y đang có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản". Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 25/7/2023, tại bản Là 2, xã MK, huyện TU, tỉnh LC, Lù Văn Y đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Wave RSX, biển kiểm soát 33P1-1432 của anh Hoàng Văn M, mục đích đem bán lấy tiền tiêu sài thì bị phát hiện, bắt quả tang về hành vi trộm cắp tài sản. Vật chứng thu giữ là 01 chiếc xe mô tô do Lù Văn Y chiếm đoạt của anh Hoàng Văn M có trị giá 2.850.000 đồng.

Bị cáo Lù Văn Y là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác, chiếm đoạt tài sản là một xe mô tô có trị giá là 2.850.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Do lười lao động, nghiện ma tuý, để có tiền tiêu sài cá nhân, bị cáo Lù Văn Y đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại, cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do đó cần thiết phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Lù Văn Y sinh ra và lớn lên tại huyện TU, tỉnh LC. Bị cáo còn trẻ, có sức khỏe nhưng đã không tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chịu khó làm ăn, lao động sản xuất, làm tròn trách nhiệm của mình với gia đình và xã hội mà nghiện chất ma tuý, nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và có nhân thân xấu. Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã và xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm trong lĩnh vực an ninh trật tự. Năm 2020, bị cáo bị Toà án nhân dân

huyện TU xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", hiện chưa được xoá án tích. Bị cáo đã không lấy bản án trước đó làm bài học cho bản thân mà chỉ vì mục đích vụ lợi cá nhân bị cáo đã tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cho thấy thái độ cố ý thực hiện tội phạm và coi thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xoá án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là "Tái phạm".

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu sơn đen, biển kiểm soát 33P1-1432, kèm theo chìa khoá xe, quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Hoàng Văn M. Ngày 28/8/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho anh Hoàng Văn M là đúng quy định.

Đối với 01 áo sơ mi dài tay màu xanh phía sau có chữa SƠN CN NHẬT BẢN PUSHIDO-KIUSIU, áo dính nhiều vết sơn vàng, trắng; 01 quần bò màu xanh; 01 mũ vải hình tròn có dây quai màu đen, mũ màu đen, xanh, vàng, có chữ magan taking không trực tiếp liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Lù Văn Y.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Hoàng Văn M đã nhận lại tài sản do Lù Văn Y trộm cắp. Trong đơn xin xét xử vắng mặt, anh Hoàng Văn M không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không phải xem xét, giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lù Văn Y bị kết án nên phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Như vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU về mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[10] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[11] Các vấn đề liên quan đến vụ án: Không.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lù Văn Y phạm tội: *"Trộm cắp tài sản".*

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lù Văn Y 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2023.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Lù Văn Y 01 quần bò màu xanh (đã qua sử dụng); 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, phía sau có chữa SƠN CN NHẬT BẢN PUSHIDO-KIUSIU, áo dính nhiều vết sơn màu vàng, trắng (đã qua sử dụng); 01 mũ vải hình tròn có dây quai màu đen, mũ màu đen, xanh, vàng, có chữ magan taking (đã qua sử dụng).

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09 tháng 10 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lù Văn Y phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai/.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- VKSND huyện TU;
- Chi cục THADS TU;
- CQĐT, CQTHAHS huyện TU;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

ĐÃ KÝ

Quàng Thị Phương